

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Viết Mạo.
2. Bà Phan Thị Hương Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 15/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1979, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc N, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; vợ: Phạm Thị Khánh L, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Chị Phạm Thị Khánh L, sinh năm 1990.

Trú tại: Xóm 3, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Ông Phạm Viết S, sinh năm: 1963

Trú tại: Khố Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vì muốn có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 06 giờ ngày 19/01/2021, Nguyễn Văn C một mình đón xe buýt đi từ xã N, thị xã T đi xuống khu vực xã D, huyện D để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây C tìm hỏi và mua được của một người đàn ông (C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 (một) gói ma túy được gói

bằng gói giấy nền màu trắng, trên bề mặt có ghi các dòng chữ tiếng Việt viết bằng mực xanh, kích thước (1,8x2,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy heroin và 01 (một) lọ nhựa loại thường dùng để đựng thuốc nhỏ mắt, kích thước (6,5x1,7)cm bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt của mỗi viên có chữ “WY”, mỗi viên có đường kính kích thước là 0,4cm là ma túy dạng hồng phiến với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, Nguyễn Văn C cất giấu số ma túy mua được vào túi áo trong của áo khoác mà C đang mặc rồi đón xe buýt đi về thị xã T. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày khi về đến khu vực xóm H, xã T, thị xã T, C xuống xe tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Q, thị xã T yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện số ma túy có đặc điểm nêu trên được cất giấu bên trong của chiếc áo khoác mà C đang mặc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng sau đó dẫn giải Nguyễn Văn C về trụ sở Công an thị xã T để làm việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C còn khai nhận: vào khoảng tháng 03 năm 2020, C đón xe khách lên tỉnh B tìm hỏi và mua được của 01 người đàn ông (C không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 06 (sáu) hộp pháo dạng hình hộp chữ nhật có cùng kích thước (14,5x14,5x5)cm, bên ngoài mỗi hộp có nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp pháo có chứa 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau được đựng trong 01 (một) bì xác rắn màu xanh có kích thước (45x15x30)cm với giá 1.800.000 đồng (một triệu, tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong Nguyễn Văn C đón xe khách và mang toàn bộ số pháo trên về cất giấu tại ngăn tủ quần áo phía trên bên phải trong phòng ngủ tại nhà của C tại xóm 3, xã N, thị xã T với mục đích để sử dụng vào tết Nguyên Đán 2021.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C tại xóm 3, xã N, thị xã T và phát hiện toàn bộ số pháo có đặc điểm nói trên mà C đã khai nhận tại ngăn tủ quần áo phía trên bên phải đặt bên trong phòng ngủ của C. Tổ công tác Công an thị xã T đã lập biên bản khám xét, thu giữ niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 11 giờ 35 phút ngày 19/01/2021, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: Cục chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,30g (không phải ba mươi gam) sau khi đã loại bỏ bao bì; 03 (ba) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,29g (không phải hai mươi chín gam) sau khi đã loại bỏ bao bì. Toàn bộ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng là 0,59g (không phải năm mươi chín gam).

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 19/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định 06 (sáu) hộp hình chữ nhật có cùng kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp có nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp pháo có chứa 36 quả hình trụ tròn liên kết với nhau thu giữ của Nguyễn Văn C có tổng khối lượng là 8,375kg (tám phẩy ba trăm bảy mươi lăm kilogam) sau khi loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số: 237/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 25/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định là ma túy (heroin); Mẫu viên nén màu hồng trên bề mặt của mỗi viên có chữ “WY” thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 141/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 25/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là pháo, loại pháo nổ.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 - BLHS và tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 191 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10)cm, bên trong chứa 0,15 gam ma túy (heroin); 01 (một) viên ma túy (methamphetamine) có khối lượng 0,1 gam và túi ni lông trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì xác rắn màu xanh kích thước (45x15x30)cm, bên trong có chứa 05 (năm) hộp pháo hình chữ nhật, kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp có nhiều hoa văn màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) hình trụ tròn liên kết với nhau là pháo, loại pháo nổ thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 05 phút ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An và Biên bản khám xét lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 01 năm 2021 tại nhà riêng Nguyễn Văn C cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 09 giờ ngày 19/01/2021, tại khu vực xóm H, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã bắt quả tang Nguyễn Văn C tàng trữ trái phép 0,30 gam (không phải ba mươi gam) ma túy (heroin) và 0,29 gam (không phải hai mươi chín gam) ma túy (methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng, tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Văn C đã tàng trữ trái phép là 0,59 gam (không phải năm mươi chín gam). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã thu giữ 06 (sáu) hộp pháo nổ, loại 36 quả có tổng khối lượng là 8,375kg (tám phẩy ba trăm bảy mươi lăm kilogam) của Nguyễn Văn C để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 – BLHS và tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 – BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “tàng trữ hàng cấm” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của từng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội và căn cứ Điều 55 - BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, bố của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm, bên trong chứa 0,15 gam ma túy (heroin); 01 (một) viên ma túy (methamphetamine) có khối lượng 0,1 gam và túi ni lông trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 (một) bì xác rắn màu xanh kích thước (45x15x30)cm, bên trong có chứa 05 (năm) hộp pháo hình chữ nhật, kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp có nhiều hoa văn màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) hình trụ tròn liên kết với nhau là pháo, loại pháo nổ thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C tại khu vực xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An vào ngày 19/01/2021 và người đàn ông đã bán pháo nổ cho Nguyễn Văn C tại khu vực tỉnh B vào tháng 03/2020 do không xác minh được lai lịch cụ thể nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

- Đối với Phạm Thị Khánh L là vợ của Nguyễn Văn C, việc Nguyễn Văn C cất giấu số pháo mà C mua được tại tủ quần áo bên trong phòng ngủ của C nhưng chị L không biết nên không phạm tội.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55- BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2021.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm, bên trong chứa 0,15 gam ma túy (heroin); 01 (một) viên ma túy (methamphetamine) có khối lượng 0,1 gam và túi ni lông trong suốt thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì xác rắn màu xanh kích thước (45x15x30)cm, bên trong có chứa 05 (năm) hộp pháo hình chữ nhật, kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp có nhiều hoa văn màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 (ba mươi sáu) hình trụ tròn liên kết với nhau là pháo, loại pháo nổ thu giữ của Nguyễn Văn C (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2021, giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Diên